

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2025/HSST

Ngày: 25/02/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Minh Trí

Ông Trần Văn Điệp

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngọc Thị Ngoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại điểm cầu chính - trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu phụ - Nhà tạm giữ công an huyện N. Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng P. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 18 tháng 03 năm 1983, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không có. Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Con ông: Nguyễn Tấn T và bà Sơn Kim N. Bị cáo có vợ là Thạch Ri N1 và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N.

(Bị cáo có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 19/8/2024, Nguyễn Hồng P, Phạm Vũ L sinh năm 1991, Nguyễn Bảo T1 sinh năm 1986, Phạm Minh H sinh năm 1987, Đỗ Ngọc T2 ngồi chơi tại nhà của P ở ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Trong lúc ngồi chơi, P tự ý đi ra ngoài và đi bộ đến Ngã ba vườn Chuối thuộc ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai mua của 01 người người đàn ông tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng. Vào lúc 15 giờ 20 phút cùng ngày, P mang ma túy về nhà rồi đổ vào nỏ thủy tinh (P chuẩn bị sẵn) rồi dùng hộp quẹt gas đốt dưới đáy nỏ để cho mọi người sử dụng ma túy. Phát hút ma túy lần đầu xong rồi lần lượt đến T1, T2, L, H sử dụng ma túy. Khi P đang tổ chức cho T1, T2, L, H sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang cùng với tang vật.

Tại Kết luận giám định số 1666/KL-KTHS ngày 26/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu chất màu trắng bám dính trong 01 (một) nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tang vật vụ án gồm:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nỏ thủy tinh (được niêm phong số 1666/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Đ); 01 đoạn ống hút nhựa dài 1,5 cm màu xanh; 01 (một) hộp quẹt gas.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Hồng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung đã nêu trên và phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT.VKS-NT ngày 06/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo: Nguyễn Hồng P từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nỏ thủy tinh (được niêm phong số 1666/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Đ); 01 đoạn ống hút nhựa dài 1,5 cm màu xanh; 01 (một) hộp quẹt gas.

Đối với người tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi bán ma túy cho Phát hiện chưa rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Phạm Vũ L, Nguyễn Bảo T1, Phạm Minh H và Đỗ Ngọc T2 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 19/8/2024, tại nhà của Nguyễn Hồng P thuộc ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai, P đã chuẩn bị địa điểm, ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, tổ chức cho Phạm Vũ L, Nguyễn Bảo T1, Phạm Minh H và Đỗ Ngọc T2 sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hồng P đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy; làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng xem thường pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) nỏ thủy tinh (được niêm phong số 1666/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Đ); 01 đoạn ống hút nhựa dài 1,5 cm màu xanh; 01 (một) hộp quẹt gas.

[8]. Đối với người tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi bán ma túy cho Phát hiện chưa rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Phạm Vũ L, Nguyễn Bảo T1, Phạm Minh H và Đỗ Ngọc T2 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, 293, 298, 299, 326, 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 07 (bảy) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 19/8/2024.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) nỏ thủy tinh (được niêm phong số 1666/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Đ); 01 đoạn ống hút nhựa dài 1,5 cm màu xanh; 01 (một) hộp quẹt gas.

(Các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2025 của chi cục thi hành án huyện Nhơn Trạch).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Nhà tạm giữ huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Oanh